

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN TÊN CƠ QUAN QUẢN LÝ THUẾ -----	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----
Số:	

HỢP ĐỒNG ỦY NHIỆM THU

- Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ các Luật Thuế; Luật Phí, lệ phí; Luật Xử phạt vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Quyết định số ngày của *(Tên của bên ủy nhiệm thu cấp trên)* về việc giao ủy nhiệm thu thuế cho *(Tên của bên được ủy nhiệm thu cấp trên)*;
- Căn cứ....
- Căn cứ vào khả năng và nhu cầu của hai bên;

Hôm nay, ngày tháng năm

Tại:

Chúng tôi gồm:

I. BÊN ỦY NHIỆM THU

Cơ quan quản lý thuế:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số tài khoản:

Đại diện là: Ông (Bà) Chức vụ:

II. BÊN ĐƯỢC ỦY NHIỆM THU

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số tài khoản:

Đại diện là: Ông (Bà) Chức vụ:

Hai bên thống nhất ký kết Hợp đồng ủy nhiệm thu một số khoản thuế và các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước (sau đây gọi chung là thuế) với những điều khoản như sau:

Điều 1. Phạm vi ủy nhiệm thu

1. ...(Tên của bên ủy nhiệm thu)..... ủy nhiệm cho ...(Tên của bên được ủy nhiệm thu)..... thực hiện thu một số khoản thuế thuộc phạm vi quản lý của cơ quan quản lý thuế trên địa bàn ...(ghi rõ tên địa bàn thực hiện ủy nhiệm thu).....

2. Các khoản thuế được ủy nhiệm thu bao gồm:

- Thuế ...(ghi rõ tên của loại thuế thực hiện ủy nhiệm thu).....

- Các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước ...(ghi rõ tên các khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước thực hiện ủy nhiệm thu).....

3. ...(Tên của bên được ủy nhiệm thu)..... trong phạm vi được ủy nhiệm thực hiện các công việc sau đây: (Tùy thuộc vào nội dung hợp đồng ký kết, ghi cụ thể các công việc bên được ủy nhiệm thu phải thực hiện như: Gửi Thông báo khoản phải nộp; các quyết định truy thu, xử phạt; thông báo tiền nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp theo quy định và đơn đốc người nộp thuế thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước; v.v...)

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của bên ủy nhiệm thu trong việc thực hiện hợp đồng

1. Trách nhiệm của bên ủy nhiệm thu:

- Phát hành Thông báo khoản phải nộp; các quyết định truy thu, xử phạt; thông báo tiền nợ, tiền phạt và tiền chậm nộp theo quy định. Thời gian giao thông báo nộp thuế cho bên được ủy nhiệm thu trước khi hết thời hạn gửi thông báo nộp thuế theo quy định tối thiểu là mười ngày.

- Cấp phát đầy đủ, kịp thời biên lai thu cho bên được ủy nhiệm thu và hướng dẫn bên được ủy nhiệm thu quản lý, sử dụng biên lai thu đúng quy định.

- Chi trả kinh phí ủy nhiệm thu theo đúng hợp đồng đã ký.

- Kịp thời xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh khi thực hiện hợp đồng và thực hiện chức trách ủy nhiệm thu thuế của bên được ủy nhiệm thu.

- ...(Các nội dung khác theo thỏa thuận)

2. Quyền của bên ủy nhiệm thu:

- Kiểm tra tình hình thu, nộp tiền thuế; tình hình sử dụng và quản lý biên lai thu, chứng từ thu của bên được ủy nhiệm thu.

- Chấm dứt hợp đồng ủy nhiệm thu khi bên được ủy nhiệm thu không đủ năng lực và điều kiện thực hiện hợp đồng hoặc có các hành vi vi phạm trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- ...(Các nội dung khác theo thỏa thuận).....

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của bên được ủy nhiệm thu trong việc thực hiện hợp đồng

1. Trách nhiệm của bên được ủy nhiệm thu:

- Bố trí nhân viên đủ tiêu chuẩn theo quy định của cơ quan quản lý thuế để thực hiện hợp đồng ủy nhiệm thu đã ký. Bên được ủy nhiệm thu không được ủy nhiệm lại cho bất cứ bên thứ ba nào việc thực hiện hợp đồng ủy nhiệm thu đã ký với cơ quan quản lý thuế.

- Thực hiện đúng trách nhiệm của bên được ủy nhiệm thu đã được quy định tại Điều 39 Nghị định số quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

- Thông báo kịp thời cho bên ủy nhiệm thu khi không còn đủ năng lực và điều kiện thực hiện theo hợp đồng đã ký.
- Thông báo kịp thời cho bên ủy nhiệm thu những khó khăn, vướng mắc và các nội dung phát sinh làm ảnh hưởng đến việc thực hiện hợp đồng và thực hiện chức trách ủy nhiệm thu thuế.
- ...(Các nội dung khác theo thỏa thuận)

2. Quyền của bên được ủy nhiệm thu:

- Yêu cầu bên ủy nhiệm thu thanh toán tiền thù lao đúng theo hợp đồng đã ký.
- Chấm dứt hợp đồng ủy nhiệm thu khi bên ủy nhiệm thu không thực hiện đúng những nội dung đã ký kết.
- ...(Các nội dung khác theo thỏa thuận).....

Điều 4. Kinh phí ủy nhiệm thu

1. Tỷ lệ trích kinh phí ủy nhiệm thu: Theo mức quy định tại Điều 39 Nghị định số ... quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.
2. Thời gian chi trả kinh phí ủy nhiệm thu: (Quy định cụ thể về thời gian chi trả như: trả định kỳ theo tháng, quý,...)
3. Hình thức chi trả kinh phí ủy nhiệm thu: Kinh phí ủy nhiệm thu được thanh toán bằng chuyển khoản thông qua tài khoản của bên được ủy nhiệm thu mở tại

Điều 5. Thời hạn ủy nhiệm thu

Thời hạn ủy nhiệm thu theo hợp đồng này kể từ ngày .../.../... đến hết ngày .../.../....

Điều 6. Bổ sung, gia hạn và thanh lý hợp đồng

1. Trong quá trình thực hiện hợp đồng nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung các bên thỏa thuận và ký Phụ lục Hợp đồng.
2. Trường hợp gia hạn Hợp đồng thì hai bên phải có thỏa thuận bằng văn bản trước thời điểm kết thúc Hợp đồng.
3. Thanh lý hợp đồng:
 - Trường hợp không có thỏa thuận gia hạn hợp đồng thì hợp đồng đương nhiên hết hiệu lực khi kết thúc thời hạn nêu tại Điều 5 Hợp đồng này. Hai bên thực hiện thanh lý hợp đồng ủy nhiệm thu theo đúng quy định.
 - Trường hợp Hợp đồng được gia hạn thêm cho các kỳ tiếp theo thì hai bên tiếp tục thực hiện hợp đồng theo thời gian đã gia hạn và tiến hành thanh lý Hợp đồng khi kết thúc thời gian đã gia hạn.

Điều 7. Xử lý tranh chấp

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, bất kỳ tranh chấp nào phát sinh sẽ được hai bên giải quyết trên tinh thần hợp tác, thương lượng. Trường hợp cả hai bên không tự giải quyết được, tranh chấp sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Hai bên cam kết thực hiện mọi điều khoản đã cam kết trong hợp đồng với tinh thần hợp tác, hỗ trợ.
2. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.
3. Hợp đồng này gồm có trang, được lập thành bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ bản./.

BÊN ỦY NHIỆM THU
(Chức danh người đại diện)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

BÊN ĐƯỢC ỦY NHIỆM THU
(Chức danh người đại diện - nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu - nếu có)

Căn cứ: Nghị định 126/2020/NĐ-CP

